

Số 09-KH/BCĐ

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình hành động số 29-CTr/TU, ngày 23/02/2024
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đột phá phát triển khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia**

Thực hiện Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 23/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Nghị quyết số 57); Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Quyết định số 204-QĐ/TW, ngày 22/12/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng; Công văn số 15133 ngày 30/5/2025 của Văn phòng Trung ương về xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ được Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo giao tại phiên họp Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương. Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 23/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Chương trình hành động số 29-CTr/TU); Kế hoạch số 462-KH/TU, ngày 16/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Quyết định số 204-QĐ/TW, ngày 22/12/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng (Kế hoạch số 462-KH/TU) đảm bảo linh hoạt, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn của tỉnh Cao Bằng; rà soát điều chỉnh, bổ sung kịp thời trong quá trình triển khai.

2. Gắn thực hiện Chương trình hành động số 29-CTr/TU với công tác cải cách thủ tục hành chính, cải cách chế độ công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới lề lối làm việc và xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

3. Xác định rõ trách nhiệm của từng ngành, địa phương, đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; phân công nhiệm vụ cụ thể các đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp thực hiện. Tăng cường kiểm tra, giám sát, theo dõi định kỳ, đột xuất tiến độ thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban

Chỉ đạo; đảm bảo hiệu quả, thực chất, sát tình hình trong công tác kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo.

5. Thành viên Ban Chỉ đạo chủ động phối hợp chặt chẽ với các bộ chủ quản, ngành và các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công; triển khai đồng bộ, thống nhất, quyết liệt với sự phối hợp tham gia của các cấp, các ngành, địa phương, doanh nghiệp, người dân.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nâng cao nhận thức các cấp uỷ, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị địa phương; cán bộ, đảng viên về tầm quan trọng và quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, xác định rõ trách nhiệm, chủ động triển khai thực hiện. Phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đề cao vai trò người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; cán bộ, đảng viên phải gương mẫu thực hiện. Cụ thể trong chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.

2. Tổ chức rà soát, đánh giá, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, mua sắm công, ngân sách nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế...; đồng thời chủ động sửa đổi, bổ sung các quy định thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn của cấp trên để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực. Thực hiện cải cách phương thức quản lý, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phù hợp với từng loại hình nghiên cứu; cải cách cơ chế quản lý tài chính trong việc thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đơn giản hoá tối đa các thủ tục hành chính; giao quyền tự chủ trong sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ đồng bộ, thống nhất theo các quy định, hướng dẫn của Trung ương và phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

3. Rà soát đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Trọng tâm trước mắt cho chủ trương nghiên cứu xây dựng Đề án thành lập Quỹ phát triển Khoa học, Công nghệ, Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số, trên cơ sở Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Cao Bằng hiện nay; xây dựng Đề án trung tâm quản lý, phát triển dữ liệu tỉnh trên cơ sở trung tâm dữ liệu hiện có; xây dựng Đề án Trung tâm đổi mới sáng tạo tỉnh đi vào hoạt động; xây dựng đô thị thông minh, cửa khẩu thông minh; Đề án nâng cấp một số đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các ngành, lĩnh vực trọng tâm của tỉnh thành tổ chức có chức năng nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo,... để triển khai các nhiệm

vụ được giao và thí điểm một số hoạt động có tính chất làm cơ sở thúc đẩy, dẫn dắt hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn tỉnh.

4. Bảo đảm nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thực hiện cơ chế, chính sách thu hút người có trình độ cao làm việc tại các cơ quan, đơn vị, địa phương tại tỉnh. Xây dựng, kết nối và phát triển mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài tỉnh. Phát triển đội ngũ trí thức đủ năng lực, trình độ đáp ứng hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

5. Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa dựa trên dữ liệu. Đưa toàn bộ hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị của địa phương lên môi trường số, bảo đảm đồng bộ, liên thông.

6. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng, an toàn và chủ quyền dữ liệu hợp pháp của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên nền tảng số và không gian mạng. Từng bước ứng dụng công nghệ số trong chỉ huy, điều hành tác chiến của lực lượng vũ trang cũng như làm chủ công nghệ cao trong hoạt động quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh. Ngăn chặn hiệu quả tội phạm trong lĩnh vực công nghệ cao, chuyển đổi số, chống lừa đảo trực tuyến. Xây dựng, phát huy sức mạnh thế trận chiến tranh nhân dân, thế trận lòng dân trên không gian mạng để bảo vệ an ninh tổ quốc.

7. Cụ thể hóa các cơ chế, chính sách; khuyến khích doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp. Hình thành và phát triển một số doanh nghiệp công nghệ số chiến lược có quy mô tại tỉnh để dẫn dắt chuyển đổi số, phát triển hạ tầng số; thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số triển khai các nhiệm vụ trọng điểm về chuyển đổi số tại địa phương. Thực thi hiệu quả các chính sách thúc đẩy doanh nghiệp tái đầu tư hạ tầng phục vụ chuyển đổi số và đầu tư nghiên cứu và phát triển (R&D) khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

8. Đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, chuyển đổi số với các Viện, Trường, cơ sở đào tạo nghiên cứu, các địa phương, quốc gia có trình độ khoa học và công nghệ, chuyển đổi số phát triển, nhất là các lĩnh vực công nghệ sinh học, nông nghiệp công nghệ cao, tự động hóa, rô-bốt, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, chuyển đổi số...

9. Chỉ đạo các cơ quan có liên quan tham mưu xây dựng và triển khai kịp thời nhiệm vụ đột phá về Chuyển đổi số thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

(Chi tiết tại Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo. Trên cơ sở kế hoạch của Ban Chỉ đạo, cụ thể hóa thành các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể để triển khai thực hiện đối với các nhiệm vụ được phân công; chủ trì, phối hợp, đôn đốc các sở, ngành, địa phương, đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (quý, 06 tháng và năm), đột xuất nhằm báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ (Qua Văn phòng Tỉnh ủy - Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo).

2. Các địa phương, đơn vị chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 29-CTr/TU, Kế hoạch số 462-KH/TU.

3. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Chương trình hành động số 29-CTr/TU, Kế hoạch số 462-KH/TU trong cơ quan, đơn vị, ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách.

4. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, căn cứ tình hình và điều kiện thực tiễn Kế hoạch của Ban Chỉ đạo có thể điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ đảm bảo phù hợp.

5. Giao Văn phòng Tỉnh ủy - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, Sở Khoa học và Công nghệ theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm tham mưu chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn việc thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này; đánh giá tình hình, kịp thời phát hiện các khó khăn, vướng mắc để tham mưu, đề xuất Ban Chỉ đạo xem xét, giải quyết; định kỳ tổng hợp tình hình, kết quả triển khai báo cáo Ban Chỉ đạo. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng (báo cáo),
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh,
- Các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Thành viên và cơ quan có thành viên BCD,
- BTV các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu Ban Chỉ đạo. /.

BÍ THƯ TỈNH ỦY

kiêm

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



Quản Minh Cường

PHỤ LỤC II
Các nhiệm vụ chủ yếu thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng tỉnh Cao Bằng
(Kèm theo Kế hoạch số 09-KH/BCĐ ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	Phát triển hạ tầng số			
1	Rà soát lập danh mục các dự án đầu tư thiết bị hạ tầng số đưa vào Kế hoạch đầu tư công năm 2025 và giai đoạn 2026-2030	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ; các tổ chức đảng trực thuộc; Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ	
1.1	Bổ sung trang thiết bị phục vụ Số hoá tài liệu các cơ quan Đảng và các ứng dụng Công nghệ thông tin phục vụ Đại hội Đảng bộ tỉnh và các tổ chức đảng trực thuộc	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ; các tổ chức đảng trực thuộc; Sở Tài chính; Sở KHCN	Năm 2025
1.2	Mua sắm bổ sung các thiết bị đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tại Tỉnh uỷ, và các đảng uỷ xã, phường.	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ; Sở Tài chính; Sở KHCN	Năm 2026

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.3	Mua sắm thiết bị hội nghị trực tuyến tại trụ sở Tỉnh uỷ, các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, các đảng uỷ xã, phường.	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ; Sở Tài chính; Sở KHCN	Năm 2026
2	Phát triển hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác chuyển đổi số của các cơ quan đảng tỉnh	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ; các tổ chức đảng trực thuộc; Sở Tài chính; Sở KHCN	Năm 2025 - 2028
2.1	Đầu tư mua sắm các thiết bị đảm bảo kiểm soát truy cập internet tại trụ sở Tỉnh uỷ	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ; Sở Tài chính; Sở KHCN	Năm 2026

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
2.2	Dự án đầu tư hạ tầng thiết bị lưu trữ tại Trung tâm tích hợp dữ liệu, đảm bảo khả năng triển khai lưu trữ dữ liệu từ các hệ thống thông tin, CSDL của cơ quan Đảng các cấp, MTTQ, đoàn thể, các tổ chức CT-XH.	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ; các tổ chức đảng trực thuộc; Sở Tài chính; Sở KHCN	Năm 2027
2.3	Rà soát, nâng cấp thay thế kịp thời các trang thiết bị đầu cuối (máy tính, máy in, máy quét,...) đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cho cán bộ, công chức tại các cơ quan đảng tỉnh, các tổ chức đảng trực thuộc.	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ; các tổ chức đảng trực thuộc	Hàng năm
2.4	Dự án đầu tư hạ tầng kết nối mạng thông tin diện rộng của Đảng qua mạng truyền số liệu chuyên dùng với băng thông rộng, tốc độ cao, kết nối các cơ quan đảng từ tỉnh với Trung ương và cơ sở; kết nối với các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; kết nối mạng Internet có kiểm soát.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ; các tổ chức đảng trực thuộc; MTTQ và các đoàn thể.	Hàng năm, theo lộ trình của Trung ương
2.5	Triển khai hạ tầng đường truyền số liệu chuyên dùng bảo đảm 100% đến cấp xã.	Văn phòng Tỉnh uỷ	Sở KHCN, các tổ chức đảng trực thuộc, các đơn vị viễn thông	6/2025
2.6	Đảm bảo hạ tầng để xử lý hồ sơ công việc đến cấp độ tối mật (từ Trung ương đến các tỉnh uỷ, thành uỷ và ngược lại), cấp độ mật (từ tỉnh đến cấp xã và ngược lại)	Văn phòng Tỉnh uỷ	Công an tỉnh, các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ các tổ chức đảng trực thuộc, các đơn vị viễn thông	6/2025

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
II	PHÁT TRIỂN NỀN TẢNG SỐ, ỨNG DỤNG SỐ			
1	Tiếp nhận, triển khai và đưa vào sử dụng đồng bộ, thống nhất, hiệu quả các hệ thống thông tin chuyên ngành, phần mềm ứng dụng, dịch vụ dùng chung do các cơ quan đảng ở Trung ương xây dựng, chuyển giao.	Văn phòng Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ; các tổ chức đảng trực thuộc	Theo lộ trình chuyển giao của Trung ương tại Kế hoạch số 11-KH/BCĐ của Ban Chỉ đạo CDS trong các cơ quan đảng.
1.1	Các ứng dụng để đổi mới công tác phục vụ Đại hội các cấp: Theo dõi tiến độ và kết quả đại hội đảng các cấp; Trợ lý ảo hỏi đáp công tác tổ chức đại hội Đảng các cấp; Sổ tay đảng viên điện tử.	Ban Tổ chức Tỉnh uỷ Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ; các tổ chức đảng trực thuộc	Quý I-Quý III/2025
1.2	Các ứng dụng văn phòng dùng chung cho toàn bộ các cơ quan đảng từ Trung ương đến cơ sở hướng đến văn phòng số không giấy tờ, làm việc trên môi trường số.	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc	Năm 2025-2026
1.2.1	<i>Các ứng dụng: Số hoá và quản lý số hoá; Quản lý văn bản điều hành và tác nghiệp; Hệ thống đào tạo trực tuyến; Hệ thống trao đổi thông tin an toàn có tích hợp mật mã cơ yếu (TRIOS).</i>	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc	Quý III/2025

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.2.2	<i>Các ứng dụng: Thi đua khen thưởng; quản lý văn kiện, mục lục hồ sơ; quản lý chương trình làm việc của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh uỷ; trợ lý ảo ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn; Theo dõi tình hình thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của Tỉnh uỷ; Quản lý báo cáo lãnh đạo chủ chốt hàng tháng.</i>	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc	Quý IV/2025
1.2.3	<i>Các ứng dụng: Quản lý lịch công tác; thư viện điện tử; quản lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo; các ứng dụng phục vụ chuyên môn, nghiệp vụ khác.</i>	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc	Năm 2026
1.3	Hệ thống ứng dụng phục vụ công tác quản lý tài chính, tài sản của Đảng, đảm bảo quản lý thống nhất trong các cơ quan đảng tỉnh trên môi trường số, có kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống tài chính, tài sản của các bộ, ngành, cơ quan liên quan	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các đơn vị dự toán trực thuộc Tỉnh uỷ; các tổ chức đảng trực thuộc	Năm 2026 - 2027 (Theo lộ trình triển khai của Trung ương)
1.4	Các ứng dụng số phù hợp với định hướng triển khai trên nền tảng điện toán đám mây, hỗ trợ cho các thiết bị di động thông minh, truy cập khai thác qua một Cổng ứng dụng	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc	Năm 2025-2026
1.5	Các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực tổ chức - xây dựng Đảng để phục vụ công tác tổ chức, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.	- Ban Tổ chức Tỉnh uỷ - Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc	Năm 2025-2026

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.6	Các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực đối ngoại của Đảng	- Sở Ngoại vụ - Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, các tổ chức đảng trực thuộc	Năm 2026
1.7	Các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực công tác văn phòng để đổi mới công tác tham mưu, tổng hợp, chuyên môn, nghiệp vụ; bảo đảm là "trung tâm thông tin tổng hợp phục vụ lãnh đạo".	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, các tổ chức đảng trực thuộc	Năm 2026
1.8	Các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng phục vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng; tích hợp, liên thông, chia sẻ dữ liệu với các bộ, ban, ngành, địa phương có liên quan	- UBKT Tỉnh ủy - Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, các tổ chức đảng trực thuộc	Năm 2025 - 2026
1.9	Các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực tuyên giáo và dân vận phục vụ công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức; các chủ trương, đường lối của Đảng về lĩnh vực tuyên giáo và dân vận.	- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy - Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, các tổ chức đảng trực thuộc	Năm 2026
1.10	Các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu số trong lĩnh vực nội chính, cải cách tư pháp phục vụ triển khai các hoạt động thu thập, tổng hợp dữ liệu, báo cáo thống kê; tái cấu trúc nghiệp vụ dựa trên công nghệ số, dữ liệu số	- Ban Nội chính Tỉnh ủy - Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, các tổ chức đảng trực thuộc	Năm 2026

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.11	Các hệ thống thông tin bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ	- Ban Tổ chức Tỉnh uỷ - Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc	Năm 2026 - 2027
2	Xây dựng, thuê dịch vụ, nâng cấp các phần mềm nội bộ			
2.1	Xây dựng triển khai phòng họp không giấy	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc	Năm 2026
2.2	Các cơ quan, đơn vị rà soát, bổ sung các phần mềm, dịch vụ công nghệ thông tin cần đầu tư, cần thuê và lộ trình triển khai để phục vụ nhiệm vụ chuyển đổi số	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc	Văn phòng Tỉnh uỷ	Năm 2026 - 2028
III	Xây dựng, chuẩn hóa, số hóa cơ sở dữ liệu			
1	Triển khai tích hợp dữ liệu vào Trung tâm tích hợp dữ liệu đảm bảo tập trung phục vụ phân tích, xử lý, cung cấp, phân phối dữ liệu	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc	Năm 2025-2028

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
2	Rà soát, đánh giá, làm sạch dữ liệu đã số hóa; tiếp tục hoàn thiện công tác số hóa tài liệu và đưa vào sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các cơ quan đảng tỉnh. Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan, đơn vị liên quan trên cơ sở bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước tuân thủ quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và hướng dẫn của các cơ quan đảng Trung ương	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc, MTTQ và các đoàn thể tỉnh	Năm 2025-2028
2.1	Số hoá văn bản, tài liệu nghiệp vụ tại các cơ quan đảng tỉnh, các tổ chức đảng trực thuộc theo từng giai đoạn	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc, MTTQ và các đoàn thể tỉnh	Văn phòng Tỉnh uỷ	Năm 2025-2028
2.1.1	<i>Số hoá văn bản, tài liệu nghiệp vụ tại các cơ quan, đơn vị từ giai đoạn 2015-2025</i>	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc, MTTQ và các đoàn thể tỉnh	Văn phòng Tỉnh uỷ	Năm 2025
2.2.2	<i>Số hoá văn bản, tài liệu nghiệp vụ tại các cơ quan, đơn vị từ giai đoạn 2010-2015</i>	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc, MTTQ và các đoàn thể tỉnh	Văn phòng Tỉnh uỷ	Năm 2026

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
2.2.3	<i>Số hoá văn bản, tài liệu nghiệp vụ tại các cơ quan, đơn vị giai đoạn trước 2010</i>	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc, MTTQ và các đoàn thể tỉnh	Văn phòng Tỉnh uỷ	Năm 2027
2.2.4	<i>Hoàn thành số hoá văn bản, tài liệu nghiệp vụ tại các cơ quan, đơn vị giai đoạn trước 2010</i>	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc, MTTQ và các đoàn thể tỉnh	Văn phòng Tỉnh uỷ	Năm 2028
2.2.5	<i>Tổ chức thực hiện số hoá gắn với thực hiện nhiệm vụ của các tổ chức, cơ sở đảng, đảng viên</i>	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc, MTTQ và các đoàn thể tỉnh	Văn phòng Tỉnh uỷ	Thường xuyên
IV	Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin			
1	Xây dựng hồ sơ, tổ chức đánh giá, thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai đầy đủ các phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt cho các hệ thống thông tin	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc	Hàng năm

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
2	Tiếp nhận, triển khai đồng bộ toàn diện các giải pháp, công cụ an toàn thông tin, bảo mật, các dịch vụ hệ thống, xác thực đa lớp... để bảo đảm an toàn, an ninh các hệ thống thông tin trên môi trường số...	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc	Năm 2025-2026 theo lộ trình chuyển giao của Trung ương
3	Thực hiện các giải pháp bảo vệ bí mật nhà nước, bảo mật, xác thực của Ban Cơ yếu Chính phủ cho các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu có thông tin, dữ liệu bí mật nhà nước; sử dụng thiết bị lưu trữ bảo mật, các giải pháp mã hoá và bảo vệ quyền truy cập, bảo đảm an toàn việc trao đổi thông tin, gửi, nhận, lưu trữ, xử lý tài liệu bí mật nhà nước trên môi trường số ở các cấp	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc	Năm 2025-2026 theo lộ trình chuyển giao của Trung ương
4	Phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin, an ninh mạng, các thiết bị công nghệ thông tin, phần mềm và triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc	Thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
5	Tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ người lao động về kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin, an toàn thông tin, an ninh mạng. Cử cán bộ công nghệ thông tin, cơ yếu tham gia tập huấn sử dụng và quản lý các sản phẩm mật mã	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Thường xuyên
V	Công tác tuyên truyền			
1	Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương, nâng cao nhận thức của cán bộ, lãnh đạo quản lý các cấp, nhất là người đứng đầu về sự cần thiết, tính cấp thiết và vai trò của chuyển đổi số	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc, MTTQ và các đoàn thể tỉnh	Năm 2025-2028
2	Thực hiện công tác tuyên truyền với nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, người lao động các cơ quan đảng tỉnh về chuyển đổi số	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc, MTTQ và các đoàn thể tỉnh	Năm 2025-2028
3	Tiếp nhận, triển khai các giải pháp truyền thông, các công cụ hướng dẫn cán bộ công chức, viên chức và người lao động tiếp cận, sử dụng các hệ thống thông tin trên môi trường số	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc, MTTQ và các đoàn thể tỉnh	Năm 2025-2026
VI	Phát triển nguồn nhân lực			

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Nâng cấp Phòng Cơ yếu - Công nghệ thông tin thành Phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu đáp ứng yêu cầu trình độ, năng lực về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Văn phòng Tỉnh uỷ	Ban Tổ chức Tỉnh uỷ và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo lộ trình hướng dẫn của Trung ương
2	Các cơ quan, đơn vị rà soát, bố trí nhân lực công nghệ thông tin chuyên trách hoặc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số. Nghiên cứu ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi cán bộ chuyên trách chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng.	Ban Tổ chức Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc	Năm 2025
3	Cử cán bộ chuyên trách chuyển đổi số tham gia tập huấn chuyên sâu về chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin do các cơ quan Trung ương tổ chức	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc	Thường xuyên
4	Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng về an toàn thông tin, kỹ năng phân tích, khai thác và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, người lao động đáp ứng yêu cầu phục vụ hiệu quả cho công tác chuyên môn, nghiệp vụ.	Văn phòng Tỉnh uỷ	Sở Khoa học và Công nghệ; Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Thường xuyên
VII	Xây dựng, ban hành hệ thống văn bản			

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Rà soát, xây dựng, sửa đổi, ban hành hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức triển khai các văn bản quy định, quy chế, hướng dẫn về quản lý, vận hành Trung tâm dữ liệu của Tỉnh uỷ; hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến, quản lý sử dụng chữ ký số; mã định danh điện tử; phòng họp không giấy; các văn bản triển khai sử dụng các phần mềm, hệ thống thông tin dùng chung...	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc	Thường xuyên
2	Rà soát, ban hành hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức triển khai các văn bản quy định, hướng dẫn về quy trình nghiệp vụ, quản lý, sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu thuộc lĩnh vực của cơ quan, đơn vị.	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc	Văn phòng Tỉnh uỷ	Thường xuyên
VIII	Công tác kiểm tra, giám sát			
1	Thường xuyên chỉ đạo đẩy mạnh chuyển đổi số trong các cơ quan đảng tỉnh	Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc	Thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
2	Định kỳ giám sát, kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo kế hoạch	Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các tổ chức đảng trực thuộc	Thường xuyên

PHỤ LỤC I

Danh mục nhiệm vụ chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia
(Kèm theo Kế hoạch số 09- KH/BCĐ ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo)

STT	Nhiệm vụ	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
I	Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia						
1.	Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương, nâng cao nhận thức của cán bộ, lãnh đạo quản lý các cấp, nhất là người đứng đầu về sự cần thiết, tính cấp thiết và vai trò về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các sở, ngành, địa phương	Kế hoạch của BTV Tỉnh ủy; Kế hoạch của UBND tỉnh	Tháng 3/2025	Tháng 6/2025
2.	Xây dựng chương trình chuyên biệt về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên chương trình PTTT và mạng xã hội	Đồng chí Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các cơ quan báo chí địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ngành, địa phương	Chương trình	Quý III/2025	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
3.	Xây dựng chương trình, kế hoạch, phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và Nhân dân.	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; Sở Khoa học và Công nghệ; Đài PT-TH Cao Bằng; Báo Cao Bằng	Chương trình	Quý III/2025	Tháng 6/2025
4.	Triển khai quy định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan thuộc hệ thống chính trị, trực tiếp phụ trách, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ngành, địa phương	Văn bản triển khai	Tháng 5/2025	Tháng 6/2025 (theo hướng dẫn của Trung ương)
5.	Triển khai công tác đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức theo quy định	Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Các sở, ngành, địa phương	Văn bản triển khai	Tháng 5/2025	Tháng 6/2025

STT	Nhiệm vụ	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
6.	Cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Các ban, sở, ngành, đoàn thể, địa phương	Văn phòng Tỉnh ủy; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính	Kế hoạch công tác	Tháng 5/2025	Thường xuyên
7.	Xây dựng nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà cung cấp miễn phí các kiến thức về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, kiến thức, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản cho người dân, doanh nghiệp	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà	Quý III/2025	Năm 2025
8.	Xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ngành, địa phương	Quyết định cấp có thẩm quyền	Quý III/2025	Tháng 12/2025

STT	Nhiệm vụ	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
9.	Phát động phong trào thi đua trong toàn tỉnh để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân thực hiện thành công cuộc cách mạng chuyển đổi số. Chú trọng biểu dương, tôn vinh, khen thưởng khích lệ, động viên kịp thời bằng nhiều hình thức đa dạng cho các nhà khoa học, nhà sáng chế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong chuyển đổi số; trân trọng từng phát minh, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc, dù nhỏ nhất	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ngành, địa phương	Văn bản hướng dẫn thực hiện	Quý III/2025	Năm 2025
II	Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện cơ chế, chính sách; xóa bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số						
10.	Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung các Luật, Nghị định, Thông tư có liên quan	Đồng Bí thư Tỉnh ủy	Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương	Các cơ quan liên quan	Văn bản góp ý	Theo đề nghị của Bộ, ngành	Theo đề nghị của Bộ, ngành

STT	Nhiệm vụ	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
11.	Rà soát các chủ trương chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, quy định của tỉnh Cao Bằng có liên quan	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương	Các cơ quan liên quan	Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh ban hành (sửa đổi) cơ chế, chính sách	Tháng 5/2025	Theo thực tế triển khai
12.	Thành lập, tổ chức hoạt động của các quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo, ươm tạo công nghệ và chuyển đổi số	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ, Sở Tư pháp	Đề án thành lập Quỹ	Quý III/2025	Ngay sau khi có căn cứ pháp lý
13.	Triển khai Đề án huy động hạ tầng viễn thông, hạ tầng số dùng chung phục vụ yêu cầu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Công an tỉnh	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Theo hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng		
III	Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số						
14.	Xây dựng Đề án phát triển hệ thống các trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm, các phòng thí nghiệm lĩnh vực trọng tâm của tỉnh	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Quyết định của UBND tỉnh	Quý IV/2025	Năm 2026

STT	Nhiệm vụ	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
15.	Ban hành Danh mục Công nghệ chiến lược, cấp thiết của tỉnh Cao Bằng	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính và các sở, ngành, địa phương liên quan	Theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ	Quý III/2025	Năm 2025
16.	Phát triển mạng lưới kết nối các trung tâm đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, tập trung vào các công nghệ chiến lược và chuyển đổi số	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ	Mạng lưới tổ chức liên kết, kết nối	Quý IV/2025	Năm 2030
17.	Đề án đầu tư năng lực cho các tổ chức nghiên cứu phát triển công lập	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, các đơn vị liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	Quý III/2025	Năm 2025 - 2027
18.	Triển khai các Đề án về cơ chế thử nghiệm chính sách nhằm thúc đẩy nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ chiến lược trong các ngành, lĩnh vực	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan	Các cơ quan thuộc Bộ, ngành	Theo hướng dẫn của các Bộ, ngành	Quý III/2025	Năm 2026
19.	Tổ chức triển khai các chiến lược, chương trình, đề án khai thác, sử dụng các nguồn tài	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ và các sở,	Các văn bản triển khai, báo cáo thực hiện		Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
	nguyên khoáng sản để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và các ngành công nghiệp chiến lược			ngành, địa phương			
20.	Quản lý chặt chẽ, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên khoáng sản để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành, địa phương	Các văn bản triển khai của UBND tỉnh		Năm 2026
21.	Tổ chức ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn trong các ngành, lĩnh vực quan trọng	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số	Các sở, ban, ngành	Sở Khoa học và Công nghệ, các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin	Báo cáo thực hiện	Quý III/2025	Thường xuyên
22.	Triển khai danh mục, kế hoạch triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của các ngành, lĩnh vực	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng Tỉnh ủy, các sở, ngành, địa phương	Theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ	Quý III/2025	Tháng 12/2025

STT	Nhiệm vụ	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
23.	Triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng theo danh mục đã được ban hành bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số	Các sở, ngành	Các cơ quan thuộc Bộ, ngành; Sở Khoa học và Công nghệ; các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin	Hoàn thành các nền tảng số	Quý III/2025	Tháng 12/2028
24.	Xây dựng Chương trình phát triển kinh tế số, xã hội số	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Quyết định của UBND tỉnh	Tháng 8/2025	Tháng 9/2025
25.	Triển khai danh mục các chương trình, nhiệm vụ, dự án về hợp tác công tư trong phát triển hạ tầng số	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành	Theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ	Quý IV/2025	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
26.	Xây dựng, ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng số	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Kế hoạch của UBND tỉnh	Tháng 5/2025	Tháng 12/2025
27.	Xây dựng và triển khai các Đề án đô thị thông minh	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Xây dựng	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng	Đề án được ban hành và triển khai	Quý III/2025	Tháng 12/2028
28.	Xây dựng, triển khai Đề án ứng dụng IoT trong một số ngành, lĩnh vực như sản xuất thương mại, quản lý năng lượng, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, y tế thông minh, kinh tế của khẩu, du lịch...	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	Quyết định, các văn bản triển khai của UBND tỉnh	Quý III/2025	Tháng 12/2025
29.	Triển khai hạ tầng 5G, IoT trong các cụm công nghiệp	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Xây dựng; Văn phòng UBND tỉnh	Báo cáo	Quý III/2025	Tháng 12/2025

STT	Nhiệm vụ	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
30.	Triển khai chương trình phát triển năng lượng xanh đáp ứng nhu cầu Trung tâm dữ liệu quốc tế tại Việt Nam	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ	Theo hướng dẫn của Bộ Công Thương	Quý III/2025	Năm 2025
31.	Hoàn thiện Trung tâm dữ liệu của tỉnh và đưa vào khai thác, sử dụng, phục vụ chuyển đổi số	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành	Trung tâm giữ liệu tỉnh	Trong năm 2025	Trong năm 2025
32.	Đưa vào khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia; các cơ sở dữ liệu dùng chung theo danh mục đã ban hành của bộ, ngành, địa phương để phát triển kinh tế - xã hội	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	Các cơ quan liên quan	Theo hướng dẫn của Bộ, ngành	Quý III/2025	Năm 2026
33.	Hoàn thành kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu; triển khai các sáng kiến mở dữ liệu	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số	Các sở, ngành, đoàn thể, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Hoàn thành kết nối	Quý III/2025	2025 - 2026
34.	Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh,	Khắc phục lỗ hổng bảo mật, hệ thống đảm		Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
	TTH và 708/BTTTT-CATTT; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ	học và công nghệ, chuyển đổi số		các cơ quan liên quan	bảo an ninh an toàn để kết nối khai thác dữ liệu, cắt giảm giấy tờ cho người dân, phục vụ công tác quản lý của ngành chủ quản và không làm ảnh hưởng đến các ngành khác có sử dụng thông tin, giấy tờ đó cũng sẽ được cắt giảm		
35.	Triển khai các chiến lược, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về dữ liệu trong các ngành, lĩnh vực	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Tiêu chuẩn, Quy chuẩn theo hướng dẫn của các Bộ, ngành	Quý III/2025	Năm 2025
36.	Xem xét triển khai các dự án gắn với gắn với Quy hoạch tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021 -	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Khoa học và	Sở Tài chính, các sở, ngành,	Quyết định, văn bản chỉ đạo của	Quý IV/2025	Năm 2026 - 2030

STT	Nhiệm vụ	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
	2030, tầm nhìn đến năm 2050 <i>- Xây dựng Trung tâm nghiên cứu, bảo tồn quỹ gen tỉnh Cao Bằng;</i> <i>- Xây dựng trạm quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường tỉnh Cao Bằng;</i> <i>- Đầu tư xây dựng sàn giao dịch công nghệ và Trung tâm chuyển giao công nghệ Cao Bằng;</i> <i>- Xây dựng Trung tâm đổi mới sáng tạo Cao Bằng;</i>		Công nghệ	địa phương	UBND tỉnh		
IV	Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số						
37.	Tham mưu ban hành cơ chế, chính sách về công tác phát triển, trọng dụng nhân tài, nhân lực chất lượng cao theo quy định; trong đó, chú trọng đội ngũ cán bộ chuyên gia đầu ngành phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ngành, địa phương	Quyết định của Tỉnh ủy, UBND tỉnh	Quý IV/2025	Năm 2026

STT	Nhiệm vụ	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
38.	Tập trung thực hiện đào tạo, đào tạo lại, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương	Số lượng nhân lực có năng lực phù hợp với vị trí, việc làm gia tăng	Quý III/2025	Thường xuyên
39.	Đề án đầu tư, nâng cấp tổ chức khoa học và công nghệ công lập, cùng các cơ sở đổi mới sáng tạo	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính	Quyết định của UBND tỉnh	Quý III/2025	Năm 2025
40.	Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường giáo dục và hướng nghiệp; tăng cường tuyên truyền đến học sinh, sinh viên về chủ trương, định hướng thúc đẩy phát triển các ngành khoa học, kỹ thuật công nghệ, nhất là các ngành khoa học kỹ thuật then chốt và công nghệ chiến lược của nước ta	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan thông tin và truyền thông, các địa phương	Tỷ lệ học sinh quan tâm, đăng ký thi, xét tuyển vào các trường chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học thuộc các ngành khoa học, kỹ thuật,	Quý IV/2025	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
	đến năm 2030 và những năm tiếp theo				công nghệ tăng		
V	Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh						
41.	Xây dựng Chương trình phát triển chính quyền số tỉnh Cao Bằng	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Quyết định UBND tỉnh	Quý III/2025	Tháng 9/2025
42.	Xây dựng quy định đảm bảo liên thông, đồng bộ, bí mật nhà nước trong hoạt động chuyển đổi số của cả hệ thống chính trị	Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh uỷ	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các cơ quan, tổ chức đảng, các tổ chức chính trị- xã hội	Quyết định của Tỉnh uỷ	Quý III/2025	Tháng 9/2025
43.	Nghiên cứu xây dựng, ban hành và triển khai Mô hình Trung tâm giám sát, điều hành thông minh	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ	Tháng 6/2025	Tháng 6/2025
44.	Xây dựng Kế hoạch nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình;	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Quyết định của UBND tỉnh	Hàng năm	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
	cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp; cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính	học và công nghệ, chuyển đổi số					
45.	Triển khai kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp tham gia phát triển các ứng dụng, dịch vụ số theo hình thức hợp tác công tư (PPP)	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ngành, các địa phương	Theo hướng dẫn của Bộ Tài chính	Quý IV/2025	Quý IV/2025
46.	Xây dựng kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số hình thành công dân số	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý III/2025	Năm 2025
47.	Kế hoạch và triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản, tạo lập niềm tin số	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	Kế hoạch	Quý III/2025	Năm 2025

STT	Nhiệm vụ	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
48.	Xây dựng quy chế văn hóa số cộng đồng, quy tắc ứng xử trên không gian mạng	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương	Quyết định của UBND tỉnh	Quý III/2025	Năm 2025
49.	Triển khai Đề án chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương	Theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quý III/2025	Năm 2025
50.	Xây dựng/triển khai nền tảng số nhằm giám sát, thu thập dữ liệu lĩnh vực tài nguyên, môi trường	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ, các địa phương	Xây dựng hoặc triển khai theo hướng dẫn của Bộ, ngành	Quý III/2025	Năm 2026
51.	Xây dựng/triển khai Đề án chuyển đổi số trong hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng giao thông	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, địa phương	Xây dựng hoặc triển khai theo hướng dẫn của Bộ, ngành	Quý III/2025	Năm 2025
52.	Xây dựng và triển khai các ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ phân tích, cảnh báo thiên tai, ứng phó với biến đổi khí	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ, các địa phương	Các ứng dụng, nền tảng số ứng dụng AI được xây	Quý I/2026	Tháng 12/2026

STT	Nhiệm vụ	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
	hậu và bảo vệ môi trường				dựng, phổ cập sử dụng		
53.	Triển khai Đề án nâng cao năng lực hoạt động của các lực lượng quốc gia về đảm bảo an toàn, an ninh mạng tại tỉnh	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	Theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an	Quý III/2025	Năm 2025
54.	Xây dựng Đề án phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao về an toàn thông tin mạng	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	Quyết định của UBND tỉnh	Quý III/2025	Năm 2026
55.	Xây dựng Đề án phát hiện, đấu tranh ngăn chặn sớm hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng, âm mưu, hoạt động chống phá, xuyên tạc, phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch, phản động trên mạng và tội phạm mạng	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	Theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an	Quý III/2025	2025
56.	Xây dựng Đề án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ tự động hóa chỉ huy và hiện đại hóa quân đội	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	Theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng	Quý III/2025	Năm 2025

STT	Nhiệm vụ	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
57.	Hoàn thành việc triển khai Tiểu Đề án phục vụ chuyển đổi số, bảo đảm kết nối với Đề án 06. <i>(theo chỉ đạo của Bộ, ngành)</i>	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	Theo hướng dẫn Bộ, ngành	Quý III/2025	Năm 2025
58.	Hướng dẫn, thúc đẩy doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử để nghiên cứu sử dụng định danh và xác thực điện tử trong các giao dịch thương mại điện tử	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	Quản lý chặt chẽ trên môi trường thương mại điện tử, chống thất thu thuế	Quý III/2025	Năm 2025
59.	Xây dựng/ứng dụng giải pháp, công cụ để giám sát các cơ sở khám chữa bệnh thực hiện liên thông dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại, Kết quả xét nghiệm; đề cơ sở khám chữa bệnh, bác sĩ khai thác thông tin Sổ sức khỏe trên VNeID trực tiếp từ phần mềm của cơ sở khám chữa bệnh	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, các cơ quan liên quan	Giải pháp, công cụ theo hướng dẫn của Bộ Y tế	Tháng 5/2025	Tháng 6/2025

STT	Nhiệm vụ	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
60.	Triển khai các nội dung Đề án chuyển đổi số của Bệnh viện tuyến tỉnh	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số	Sở Y tế	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Bảo hiểm Xã hội khu vực IX	Theo hướng dẫn của Bộ, ngành	Theo hướng dẫn của Bộ, ngành	Theo hướng dẫn của Bộ, ngành
61.	Nghiên cứu, đề nghị các doanh nghiệp cung cấp chữ ký số công cộng có chế độ ưu đãi cấp chữ ký số cho các cơ sở y tế, cán bộ, nhân viên y tế và miễn phí cấp chữ ký số cho người bệnh	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Y tế, các cơ quan liên quan	Các cơ sở y tế và người bệnh có chữ ký số để tham gia các hoạt động khám chữa bệnh	Tháng 5/2025	Tháng 06/2025
62.	Xây dựng, phát triển Bộ chỉ số, Hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trên hạ tầng của Trung tâm Dữ liệu/hình thức khác theo quy định	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	Bộ Chỉ số, Hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo điều hành	Quý II/2025	Năm 2025
63.	Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển thương mại điện tử, nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế, đăng ký	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Công Thương	Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan		Quý III/2025	Năm 2025 và những năm tiếp

STT	Nhiệm vụ	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
	thành lập doanh nghiệp, mua bán hóa đơn điện tử			liên quan			theo
64.	Tập trung số hoá dữ liệu, khai thác ứng dụng cắt giảm thủ tục hành chính - không phụ thuộc các ngành, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai	Đồng Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương		Quý III/2025	Năm 2025 và những năm tiếp theo
65.	Triển khai Đề án đột phá phát triển khoa học công nghệ, công nghiệp an ninh, làm chủ công nghệ chiến lược thực hiện hiện đại hóa lực lượng Công an nhân dân	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	Theo hướng dẫn của Bộ Công an	Quý III/2025	Năm 2025
66.	Xây dựng Kế hoạch cải thiện nâng cao chỉ số PII tỉnh Cao Bằng từ năm 2025 và những năm tiếp theo	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Kế hoạch của UBND tỉnh	Tháng 5/2025	Tháng 6/2025
67.	Đề án Phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững kinh tế-xã	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa	Sở Khoa học và	Sở Nông nghiệp và Môi trường, các đơn	Đề án của UBND tỉnh	Tháng 5/2025	Tháng 6/2025

STT	Nhiệm vụ	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
	hội tỉnh Cao Bằng đến năm 2030	học và công nghệ, chuyển đổi số	Công nghệ	vị liên quan			
68.	Xây dựng chương trình nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ một số lĩnh vực và địa phương (Từ kết quả đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh do Viện Nghiên cứu và Phát triển vùng là cơ quan chủ trì)	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở ngành, địa phương.	Chương trình khoa học và công nghệ	Tháng 9/2025	Tháng 12/2025
VI.	Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp						
69.	Xây dựng Trung tâm đổi mới sáng tạo tỉnh	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Trung tâm đổi mới sáng tạo đi vào hoạt động	Quý III/2025	Tháng 12/2025
70.	Tổ chức triển khai Đề án chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ,	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài	Các sở, ngành, địa phương,	Văn bản triển khai của UBND tỉnh	Quý III/2025	Năm 2025

STT	Nhiệm vụ	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
	doanh	chuyển đổi số	chính				
71.	Triển khai Đề án hình thành các doanh nghiệp công nghệ chiến lược để phát triển hạ tầng số, nhân lực số, dữ liệu số, công nghệ chiến lược, an toàn an ninh mạng	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng Tỉnh ủy, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Công an tỉnh	Theo hướng dẫn của Bộ, ngành	Quý III/2025	Năm 2025
72.	Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Quyết định ban hành Bộ tiêu chí	Tháng 7/2025	Tháng 9/2025
73.	Xây dựng, triển khai các chương trình hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh, hợp tác xã chuyển đổi số	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số	Các sở, ngành, UBND các địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Liên minh Hợp tác xã, Sở Công Thương, các sở, ngành liên quan	Chương trình được ban hành, triển khai	Quý IV/2025	Tháng 3/2026
74.	Xây dựng chương trình thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số bao gồm	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, các	Quyết định phê duyệt Chương trình	Quý IV/2025	Tháng 9/2026

STT	Nhiệm vụ	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
	đưa sản phẩm lên môi trường số; trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số.			sở, ngành, địa phương	được ban hành		
75.	Xây dựng, triển khai chương trình đẩy mạnh sản xuất thông minh, chuyển đổi số trong các lĩnh vực trọng điểm như nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, tài chính, giáo dục, y tế, giao thông, xây dựng, logistics, du lịch...	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Các sở, ngành	Các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin	Quyết định phê duyệt Chương trình được ban hành	Quý IV/2025	Tháng 6/2025
76.	Công bố danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của đất nước để các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam tham gia giải quyết	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Danh mục được ban hành	Hàng năm	Hàng năm
VII.	Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số						
77.	Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, thu hút các nguồn lực,	Đồng chí Chủ tịch	Sở Ngoại	Sở, ngành, địa phương, doanh	Đề án/thỏa thuận hợp	Quý III/2025	Năm 2025

STT	Nhiệm vụ	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
	góp phần nâng cao tự chủ về công nghệ	UBND tỉnh	vụ	ngành	tác/Biên bản ghi nhớ		
78.	Thiết lập các khuôn khổ đối tác về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trở thành trọng tâm trong các khuôn khổ đối tác, các tập đoàn công nghệ hàng đầu, nhất là trong lĩnh vực then chốt, đột phá của tỉnh	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ	Sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp	Đề án/thỏa thuận hợp tác/Biên bản ghi nhớ	Thường xuyên	Thường xuyên